

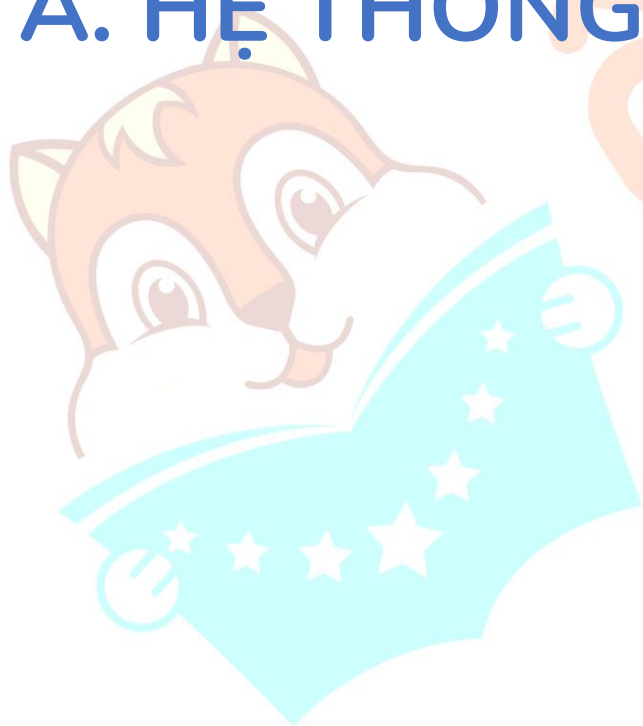
MỤC LỤC

HỆ THỐNG ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II LỚP 5	TRANG	
	Đề	Đáp án
ĐỀ SỐ 1	3	14
ĐỀ SỐ 2	5	16
ĐỀ SỐ 3	7	18
ĐỀ SỐ 4	9	20
ĐỀ SỐ 5	11	22



ON THI
123

A. HỆ THỐNG ĐỀ KIỂM TRA



II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$5\text{m}^3 200\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{lít}$

$4,2\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$

$25\text{m}^3 580\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{m}^3$

$225\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

Bài 2. Một mảnh đất hình thang có chiều dài là 25m, chiều rộng là 15m, chiều cao bằng trung bình cộng độ dài hai đáy. Tính diện tích của mảnh đất đó.

Bài 3. Bạn Hà làm một cái hộp chữ nhật có chiều dài 10cm, chiều rộng 4cm, chiều cao 5cm không có nắp. Hỏi Hà phải dùng miếng bìa có diện tích là bao nhiêu để làm cái hộp đó? Biết diện tích các mép dán không đáng kể.

Bài 4. Một hình tròn có diện tích là $113,04\text{dm}^2$. Tính chu vi của hình tròn đó.

Trả lời:



ON THI
123

ĐỀ SỐ 2

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

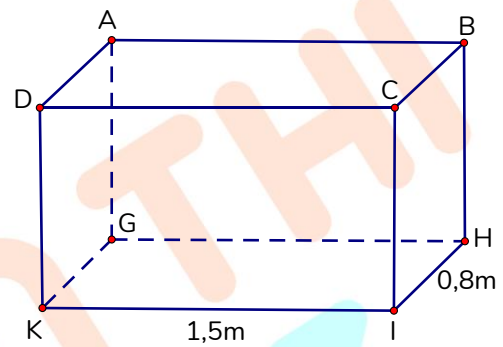
Câu 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$3,5m^3 = \dots\dots\dots$ lít.

Câu 2. Quan sát hình bên và cho biết

a) Hình hộp chữ nhật có các mặt bên là:

- A. Mặt bên ABCD, mặt bên ADKG
- B. Mặt bên ADKG, mặt bên BCIH
- C. Mặt bên ADKG, mặt bên CDKI, mặt bên BCIH, mặt bên ABHG
- D. Mặt bên ADKG, mặt bên CDKI, mặt bên BCIH, mặt bên GHIK



b) Diện tích mặt đáy ABCD là:

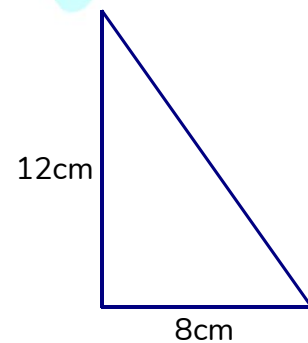
- A. $1,2m^2$
- B. $1,3m^2$
- C. $2,4m^2$
- D. $2,6m^2$

Câu 3. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 12dm, chiều rộng 0,6m, chiều cao 0,5m. Thể tích của hình hộp chữ nhật đó là:

- A. $3,6m^3$
- B. $0,036m^3$
- C. $3,6dm^3$
- D. $0,36m^3$

Câu 4. Một tấm nhựa hình tam giác vuông có kích thước như trong hình vẽ bên:

Diện tích của tấm nhựa đó là:



Câu 5. Mặt một đồng hồ hình tròn có đường kính là 5cm. Diện tích mặt đồng hồ đó là:

- A. $75,8cm^2$
- B. $15,7cm^2$
- C. $196,25cm^2$
- D. $19,625cm^2$

Câu 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Nếu gấp cạnh của một hình lập phương lên 2,5 lần thì diện tích xung quanh của hình lập phương đó tăng lên lần.

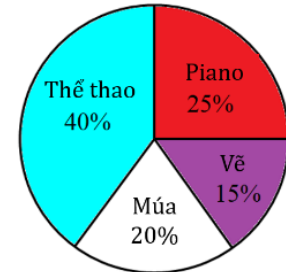
Câu 7. Một hình tròn có chu vi là 62,8dm. Bán kính của hình tròn đó là:

- A. 20dm
- B. 10dm
- C. 30dm
- D. 15dm

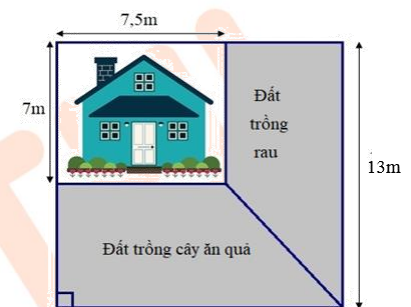
II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**Bài 1.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Kết quả điều tra về sự yêu thích các Câu lạc bộ của 500 học sinh ở một trường tiểu học được thể hiện trong biểu đồ hình quạt bên. Trong 500 học sinh đó:

- Số học sinh thích Câu lạc bộ Piano là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Vẽ là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Múa là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Thể thao là: học sinh.

**Bài 2.** Mảnh đất nhà bác Hùng có dạng hình vuông có cạnh 13m.

Trên mảnh đất đó, bác Hùng xây nhà, trồng rau, trồng cây ăn quả (như hình vẽ). Hỏi diện tích trồng cây ăn quả là bao nhiêu mét vuông?

**Bài 3.** Một bể kính không có nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài

1,2m; chiều rộng 8dm và chiều cao bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài.

- a) Tính diện tích kính dùng để làm bể đó. (Độ dày của kính không đáng kể)
- b) Bể đó có thể chứa được bao nhiêu lít nước? (1 lít = 1dm³)
- c) Người ta thả vào bể một khối kim loại có thể tích 48dm³ ngập trong nước thì nước trong bể dâng cao thêm bao nhiêu đề-xi-mét? (Nước không tràn ra ngoài)

Bài 4. Một hình lập phương có diện tích xung quanh là 36dm². Tính diện tích toàn phần của hình lập phương đó.**Trả lời:**

ĐỀ SỐ 3

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Những hình nào dưới đây có dạng hình cầu?



Hình A



Hình B



Hình C



Hình D

A. Hình A, Hình D

B. Hình A, Hình B

C. Hình A, Hình C

D. Hình B

Câu 2. Một hình tròn có đường kính là 10dm. Diện tích của hình tròn đó là

A. $62,8\text{dm}^2$.B. $31,4\text{dm}^2$.C. 314dm^2 .D. $78,5\text{dm}^2$.

Câu 3. Một hình tam giác vuông có độ dài hai cạnh góc vuông lần lượt là 2,5cm và 3,2cm. Diện tích hình tam giác đó là:

A. 8cm^2 .B. 40cm^2 .C. 4cm^2 .D. $0,4\text{cm}^2$.

Câu 4. Một mảnh đất hình thang có đáy lớn 55m, đáy bé 45m và chiều cao 50m. Tính diện tích mảnh đất đó.

A. 5000m^2 B. 4000m^2 C. 2500m^2 D. 2000m^2

Câu 5. Thể tích của hình lập phương có cạnh 5m là:

A. 125m^3 B. 100m^3 C. 150m^3 D. 30m^3

Câu 6. Kết quả điều tra về sự yêu thích các môn thể thao của 600 học sinh ở một trường tiểu học được thể hiện trên biểu đồ hình quạt bên.

a) Có số học sinh thích môn Nhảy dây là:

A. 150 học sinh

B. 300 học sinh

C. 200 học sinh

D. 75 học sinh

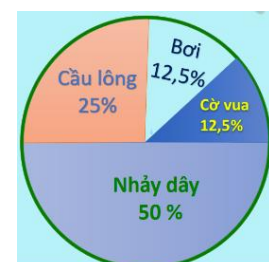
b) Có số học sinh thích môn Cờ vua là:

A. 150 học sinh

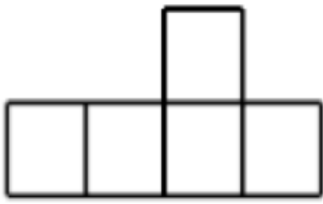
B. 300 học sinh

C. 200 học sinh

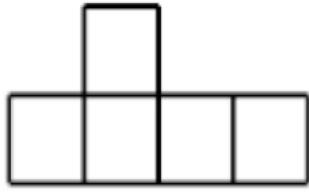
D. 75 học sinh



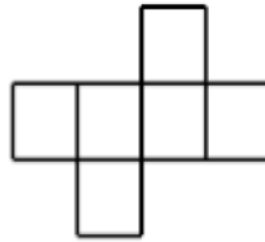
Câu 7. Trong các hình sau, hình nào có thể gấp được một hình lập phương?



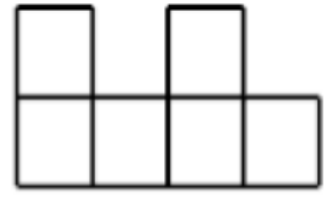
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

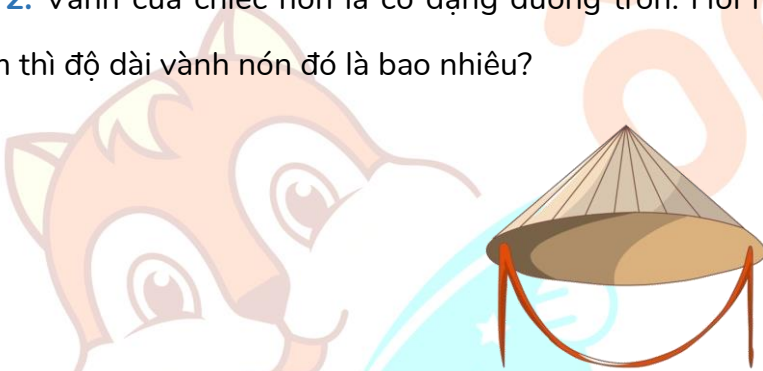
$2,8m^3 = \dots\dots\dots$ lít

$36cm^3 = \dots\dots\dots dm^3$

$\frac{3}{5} m^3 = \dots\dots\dots dm^3$

$450cm^3 = \dots\dots\dots ml$

Bài 2. Vành của chiếc nón lá có dạng đường tròn. Hỏi một nón lá có đường kính vành nón là 6dm thì độ dài vành nón đó là bao nhiêu?



Bài 3. Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5dm; chiều rộng là 20cm và chiều cao 3dm. Người ta sơn màu xanh các mặt xung quanh và sơn màu đỏ hai mặt đáy.

- a) Tính diện tích sơn màu xanh.
- b) Tính diện tích sơn cả màu xanh và màu đỏ.
- c) Hỏi hộp đó chứa được nhiều nhất bao nhiêu lít nước?

Bài 4. Một khu đất hình thang có trung bình cộng hai đáy là 52,5m. Nếu tăng đáy lớn thêm 12m thì diện tích khu đất tăng 234m². Tính diện tích khu đất hình thang.

Trả lời:

ĐỀ SỐ 4

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Quan sát các hình sau và cho biết:



Hình A



Hình B



Hình C



Hình D

a) Hình nào có dạng hình cầu?

A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

b) Có bao nhiêu hình có dạng hình trụ?

A. 1 hình

B. 2 hình

C. 3 hình

D. 4 hình

Câu 2. Một hình tròn có đường kính là 20cm. Chu vi của hình tròn đó là:

A. 31,4cm

B. 20cm

C. 314cm

D. 62,8cm

Câu 3. Diện tích hình tròn có bán kính 3dm là:

A. 28,26dm²B. 9,42dm²C. 18,84dm²D. 30,26dm²

Câu 4. Đơn vị đo thể tích nào dưới đây phù hợp nhất để đo thể tích của “Phòng học”?

A. ml

B. cm³C. dm³D. m³

Câu 5. Thể tích của hình hộp chữ nhật có chiều dài 8cm, chiều rộng 5cm, chiều cao 2cm là:

A. 80cm³B. 52cm³C. 26cm³D. 40cm³

Câu 6. Diện tích toàn phần của hình lập phương có cạnh 5m là:

A. 125m²B. 100m²C. 150m²D. 25m²

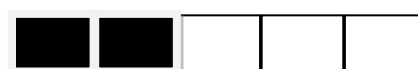
Câu 7. Diện tích phần tô đậm chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích băng giấy hình chữ nhật dưới đây?

A. 2%

B. 20%

C. 40%

D. 0,4%



II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. Điền dấu “>, <, =” thích hợp vào chỗ trống:

2m^3 2000 lít

$3,2\text{dm}^3$ 320cm^3

3000dm^3 30m^3

580cm^3 $0,58\text{dm}^3$

Bài 2. Cuội ghép 4 miếng bìa hình thang để tạo thành một khung tranh (xem hình sau). Mỗi miếng bìa có độ dài hai đáy là 40cm và 60cm, chiều cao là 10cm. Tính diện tích khung tranh.



Bài 3. Bạn Tý làm một cái hộp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5dm; chiều rộng 4dm và chiều cao 3dm bằng giấy bìa.

a) Tính diện tích giấy bìa dùng để làm các mặt xung quanh của cái hộp đó.

b) Tính diện tích giấy bìa dùng để làm tất cả các mặt của cái hộp đó.

(biết mép dán không đáng kể).

c) Hỏi hộp đó chứa được nhiều nhất bao nhiêu lít không khí?

Bài 4. Vân đi một vòng xung quanh một cái hồ hình tròn và đếm hết 942 bước. Mỗi bước chân của Vân dài 4dm. Hỏi đường kính của hồ bằng bao nhiêu mét? Biết Vân đi sát mép hồ.

Trả lời:

ĐỀ SỐ 5

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

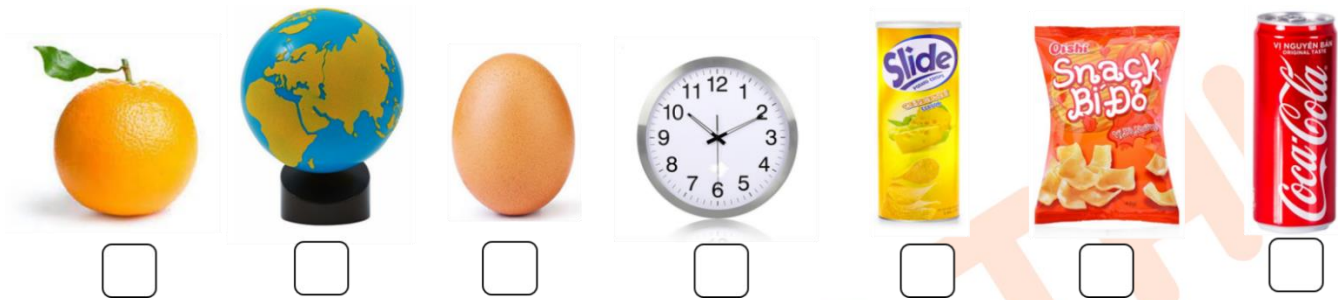
Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

Câu 1. Đánh dấu ✓ vào vật có dạng hình cầu và dấu X vào vật có dạng hình trụ:



Câu 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$250\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{lít.}$$

Câu 3. Thể tích của hình lập phương có cạnh 4cm là:

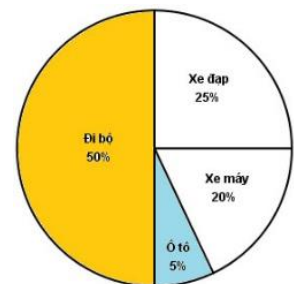
- A. 64cm^3 B. 96cm^3 C. 16cm^3 D. 20cm^3

Câu 4. Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật có chiều dài 6dm, chiều rộng 4dm, chiều cao 1m là:

- A. 20dm^2 B. 200dm^2 C. 248dm^2 D. 68dm^2

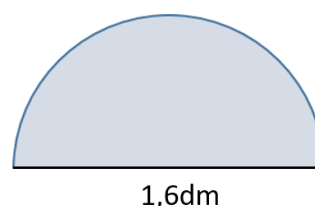
Câu 5. Biểu đồ hình quạt bên cho biết tỉ số phần trăm các phương tiện được sử dụng để đến trường học của 40 học sinh trong một lớp bán trú. Trong 40 học sinh đó, số học sinh đi xe máy là:

- A. 20 học sinh B. 10 học sinh
 C. 2 học sinh D. 8 học sinh



Câu 6. Diện tích hình bên là:

- A. $200,96\text{cm}^2$ B. $25,12\text{cm}^2$
 C. $100,48\text{cm}^2$ D. $50,24\text{cm}^2$



Câu 7. Tìm chiều cao của một hình thang, biết trung bình cộng hai đáy là 12cm và diện tích của hình thang đó là 54cm^2 .

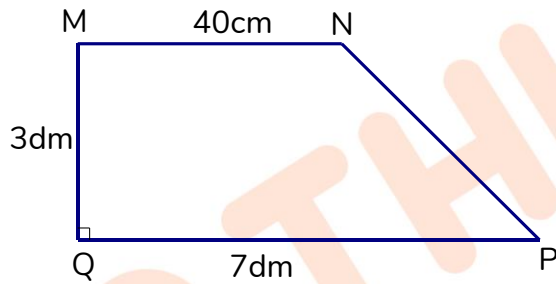
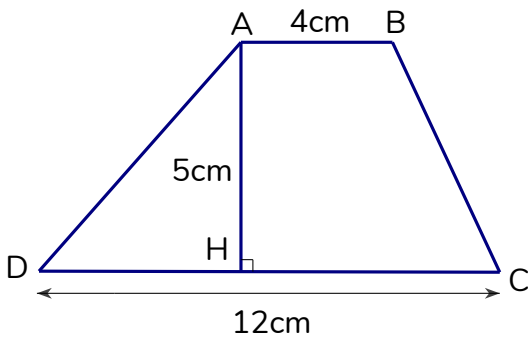
- A. 4,5cm B. 9cm C. 3,5cm D. 18cm

Câu 8. Nếu gấp các cạnh của hình hộp chữ nhật lên 2 lần thì thể tích hình hộp chữ nhật sẽ tăng lên mấy lần?

- A. 2 lần B. 3 lần C. 6 lần D. 8 lần

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ trống:



Diện tích hình thang ABCD là: cm^2 .

Diện tích hình thang MNPQ là: dm^2 .

Bài 2. Đường kính của một bánh xe đạp là 0,4m. Hỏi chú hể sẽ đi được bao nhiêu mét nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 1000 vòng?

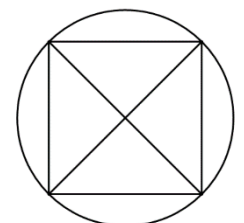


Bài 3. Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8m; 0,6m; 0,5m.

- a) Tính diện tích cần quét sơn.
b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi 1m^2 sơn hết 10 000 đồng.

Bài 4. Trong hình bên, cạnh hình vuông là 8dm. Tính diện tích hình tròn.

Trả lời:



B. HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT



ONTHI
123

ĐỀ SỐ 1

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	B	C	A	D	B	A	C

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$5\text{m}^3 200\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{lít}$$

$$4,2\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$$

$$25\text{m}^3 580\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{m}^3$$

$$225\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$$

Lời giải

$$5\text{m}^3 200\text{dm}^3 = \mathbf{5200} \text{ lít}$$

$$4,2\text{dm}^3 = \mathbf{4200} \text{cm}^3$$

$$25\text{m}^3 580\text{dm}^3 = \mathbf{25,58} \text{m}^3$$

$$225\text{cm}^3 = \mathbf{0,225} \text{dm}^3$$

Bài 2. (1,5 điểm) Một mảnh đất hình thang có chiều dài là 25m, chiều rộng là 15m, chiều cao bằng trung bình cộng độ dài hai đáy. Tính diện tích của mảnh đất đó.

Lời giải

Chiều cao hình thang là: $(25 + 15) : 2 = 20$ (m).

Diện tích của mảnh đất là: $(25 + 15) \times 20 : 2 = 400$ (m²).

Đáp số: 400m².

Bài 3. (2 điểm) Bạn Hà làm một cái hộp chữ nhật có chiều dài 10cm, chiều rộng 4cm, chiều cao 5cm không có nắp. Hỏi Hà phải dùng miếng bìa có diện tích là bao nhiêu để làm cái hộp đó? Biết diện tích các mép dán không đáng kể.

Lời giải

Diện tích xung quanh của cái hộp là: $(10 + 4) \times 2 \times 5 = 140$ (cm²).

Hà phải dùng miếng bìa có diện tích là: $140 + 10 \times 4 = 180$ (cm²).

Đáp số: 180cm².

Bài 4. (0,5 điểm) Một hình tròn có diện tích là $113,04\text{dm}^2$. Tính chu vi của hình tròn đó.

Trả lời:

Lời giải

Trả lời: Chu vi của hình tròn đó là: **37,68dm**.

(Tích của bán kính và bán kính là: $113,04 : 3,14 = 36$ (dm^2).

Bán kính = 6dm (vì $6 \times 6 = 36$).

Chu vi của hình tròn là: $6 \times 2 \times 3,14 = 37,68$ (dm))



ON THI
123

ĐỀ SỐ 2

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Câu 2: 1 điểm. Các câu còn lại, mỗi câu đúng được 0,5 điểm

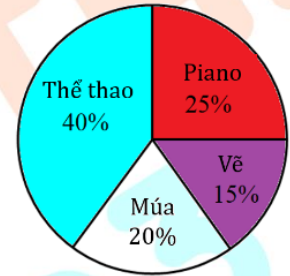
Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	3500	a) C; b) A	D	48cm ²	D	6,25	B

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Kết quả điều tra về sự yêu thích các Câu lạc bộ của 500 học sinh ở một trường tiểu học được thể hiện trong biểu đồ hình quạt bên. Trong 500 học sinh đó:

- Số học sinh thích Câu lạc bộ Piano là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Vẽ là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Múa là: học sinh.
- Số học sinh thích Câu lạc bộ Thể thao là: học sinh.



Lời giải

Quan sát biểu đồ ta thấy có:

- Số học sinh thích Câu lạc bộ (CLB) Piano chiếm 25% tổng số học sinh.

Do đó: Số học sinh thích CLB Piano là: **125** học sinh. (Vì $500 \times 25 : 100 = 125$)

- Số học sinh thích CLB Vẽ chiếm 15% tổng số học sinh.

Số học sinh thích CLB Vẽ là: **75** học sinh. (Vì $500 \times 15 : 100 = 75$)

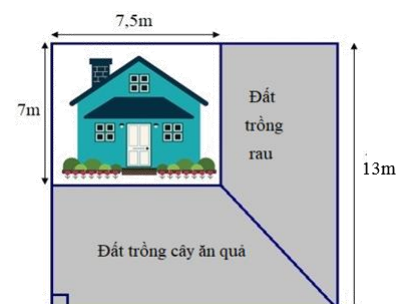
- Số học sinh thích CLB Múa chiếm 20% tổng số học sinh.

Số học sinh thích CLB Múa là: **100** học sinh. (Vì $500 \times 20 : 100 = 100$)

- Số học sinh thích CLB Thể thao chiếm 40% tổng số học sinh.

Số học sinh thích CLB Thể thao là: **200** học sinh. (Vì $500 \times 40 : 100 = 200$)

Bài 2. (1,5 điểm) Một mảnh đất nhà bác Hùng có dạng hình vuông có cạnh 13m. Trên mảnh đất đó, bác Hùng xây nhà, trồng rau, trồng cây ăn quả (như hình vẽ). Hỏi diện tích đất trồng cây ăn quả là bao nhiêu mét vuông?



Lời giải

Mảnh đất trồng cây ăn quả có dạng hình thang có đáy bé 7,5m, đáy lớn 13m và chiều cao là:

$$13 - 7 = 6 \text{ (m)}.$$

Diện tích đất trồng cây ăn quả là:

$$(7,5 + 13) \times 6 : 2 = 61,5 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Đáp số: 61,5m².

Bài 3. (2,5 điểm) Một bể kính không có nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 1,2m; chiều rộng 8dm và chiều cao bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài.

- Tính diện tích kính dùng để làm bể đó. (Độ dày của kính không đáng kể)
- Bể đó có thể chứa được bao nhiêu lít nước? (1 lít = 1dm³)
- Người ta thả vào bể một khối kim loại có thể tích 48dm³ ngập trong nước thì nước trong bể dâng cao thêm bao nhiêu đề-xi-mét? (Nước không tràn ra ngoài)

Lời giải

a) Đổi: 1,2m = 12dm.

Chiều cao của bể kính là: $12 : 2 = 6 \text{ (dm)}$.

Diện tích xung quanh của bể là: $(12 + 8) \times 2 \times 6 = 240 \text{ (dm}^2\text{)}$.

Diện tích kính dùng để làm bể là: $240 + 12 \times 8 = 336 \text{ (dm}^2\text{)}$.

b) Bể đó có thể chứa được lượng nước là: $12 \times 8 \times 6 = 576 \text{ (dm}^3\text{)} = 576 \text{ lít}$.

c) Người ta thả vào bể một khối kim loại có thể tích 48dm³ thì lượng nước dâng lên chính bằng thể tích của khối kim loại và bằng 48dm³.

Nước trong bể dâng cao thêm số đề-xi-mét là: $48 : (12 \times 8) = 0,5 \text{ (dm)}$.

Đáp số: a) 336dm²; b) 576 lít; c) 0,5dm.

Bài 4. (0,5 điểm) Một hình lập phương có diện tích xung quanh là 36dm². Tính diện tích toàn phần của hình lập phương đó.

Trả lời:

Lời giải

Trả lời: Diện tích toàn phần của hình lập phương đó là: **54dm²**.

(Diện tích một mặt của hình lập phương là: $36 : 4 = 9 \text{ (dm}^2\text{)}$).

Diện tích toàn phần của hình lập phương là: $9 \times 6 = 54 \text{ (dm}^2\text{)}$

ĐỀ SỐ 3

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Câu 6: 1 điểm. Các câu còn lại, mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	C	D	C	C	A	a) B; b) D	C

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$2,8\text{m}^3 = \dots\dots\dots \text{lít}$$

$$36\text{cm}^3 = \dots\dots\dots\text{dm}^3$$

$$\frac{3}{5}\text{m}^3 = \dots\dots\dots\text{dm}^3$$

$$450\text{cm}^3 = \dots\dots\dots\text{ml}$$

Lời giải

$$2,8\text{m}^3 = \mathbf{2800} \text{ lít}$$

$$36\text{cm}^3 = \mathbf{0,036}\text{dm}^3$$

$$\frac{3}{5}\text{m}^3 = \mathbf{600}\text{dm}^3$$

$$450\text{cm}^3 = \mathbf{450}\text{ml}$$

Bài 2. (1,5 điểm) Vành của chiếc nón lá có dạng đường tròn. Hỏi một nón lá có đường kính vành nón là 6dm thì độ dài vành nón đó là bao nhiêu?



Lời giải

$$\text{Độ dài vành nón đó là: } 6 \times 3,14 = 18,84 \text{ (dm).}$$

$$\text{Đáp số: } 18,84\text{dm.}$$

Bài 3. (2,5 điểm) Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5dm; chiều rộng là 20cm và chiều cao 3dm. Người ta sơn màu xanh các mặt xung quanh và sơn màu đỏ hai mặt đáy.

- Tính diện tích sơn màu xanh.
- Tính diện tích sơn cả màu xanh và màu đỏ.
- Hỏi hộp đó chứa được nhiều nhất bao nhiêu lít nước?

Lời giải

a) Đổi: $20\text{cm} = 2\text{dm}$.

Diện tích sơn màu xanh là: $(4,5 + 2) \times 2 \times 3 = 39 \text{ (dm}^2\text{)}$.

b) Diện tích sơn cả màu xanh và màu đỏ là: $39 + 4,5 \times 2 \times 2 = 57 \text{ (dm}^2\text{)}$.

c) Hộp đó có thể chứa được nhiều nhất lượng nước là: $4,5 \times 2 \times 3 = 27 \text{ (dm}^3\text{)} = 27 \text{ lít}$.

Đáp số: a) 39dm^2 ;

b) 57dm^2 ;

c) 27 lít.

Bài 4. (0,5 điểm) Một khu đất hình thang có trung bình cộng hai đáy là $52,5\text{m}$. Nếu tăng đáy lớn thêm 12m thì diện tích khu đất tăng 234m^2 . Tính diện tích khu đất hình thang.

Trả lời:

Lời giải

Trả lời: Diện tích khu đất hình thang là **$2047,5\text{m}^2$** .

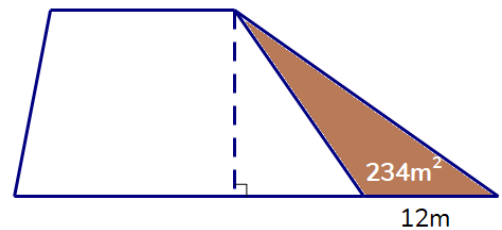
(Nhận xét: Chiều cao của khu đất hình thang chính bằng chiều cao của mảnh đất hình tam giác mới mở rộng thêm.

Chiều cao của mảnh đất hình tam giác là:

$$234 \times 2 : 12 = 39 \text{ (m)}.$$

Do đó chiều cao của khu đất hình thang là: 39m .

Diện tích của khu đất hình thang là: $52,5 \times 39 = 2047,5 \text{ (m}^2\text{)}$



ĐỀ SỐ 4

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Câu 1: 1 điểm. Các câu còn lại, mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	a) B; b) B	D	A	D	A	C	C

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Điền dấu ">, <, =" thích hợp vào chỗ trống:

$2m^3$ 2000 lít

$3,2dm^3$ $320cm^3$

$3000dm^3$ $30m^3$

$580cm^3$ $0,58dm^3$

Lời giải

$2m^3$ 2000 lít

$3,2dm^3$ $320cm^3$

$3000dm^3$ $30m^3$

$580cm^3$ $0,58dm^3$

Bài 2. (1,5 điểm) Cuội ghép 4 miếng bìa hình thang để tạo thành một khung tranh (xem hình sau).

Mỗi miếng bìa có độ dài hai đáy là 40cm và 60cm, chiều cao là 10cm. Tính diện tích khung tranh.



Lời giải

Diện tích mỗi miếng bìa hình thang là: $(40 + 60) \times 10 : 2 = 500$ (cm²).

Diện tích khung tranh là: $500 \times 4 = 2000$ (cm²).

Đáp số: 2000cm².

Bài 3. (2,5 điểm) Bạn Tý làm một cái hộp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5dm; chiều rộng 4dm và chiều cao 3dm bằng giấy bìa.

- Tính diện tích giấy bìa dùng để làm các mặt xung quanh của cái hộp đó.
- Tính diện tích giấy bìa dùng để làm tất cả các mặt của cái hộp đó (biết mép dán không đáng kể).
- Hỏi hộp đó chứa được nhiều nhất bao nhiêu lít không khí?

Lời giải

a) Diện tích giấy bìa dùng để làm các mặt xung quanh của cái hộp đó là:

$$(4,5 + 4) \times 2 \times 3 = 51 \text{ (dm}^2\text{)}.$$

b) Diện tích giấy bìa dùng để làm tất cả các mặt của cái hộp đó là:

$$51 + 4,5 \times 4 \times 2 = 87 \text{ (dm}^2\text{)}.$$

c) Hộp đó chứa được nhiều nhất số lít không khí là:

$$4,5 \times 4 \times 3 = 54 \text{ (dm}^3\text{)} = 54 \text{ lít.}$$

Đáp án: a) 51dm²; b) 87dm²; c) 54 lít.

Bài 4. (0,5 điểm) Vân đi một vòng xung quanh một cái hồ hình tròn và đếm hết 942 bước. Mỗi bước chân của Vân dài 4dm. Hỏi đường kính của hồ bằng bao nhiêu mét? Biết Vân đi sát mép hồ.

Trả lời:

Lời giải

Trả lời: Đường kính của hồ là **120m**.

(Chu vi của hồ là: $4 \times 942 = 3768 \text{ (dm)}$).

Đường kính của hồ là: $3768 : 3,14 = 1200 \text{ (dm)} = 120\text{m}$)

ĐỀ SỐ 5

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2023 – 2024

Môn: Toán lớp 5

Thời gian làm bài: 40 phút

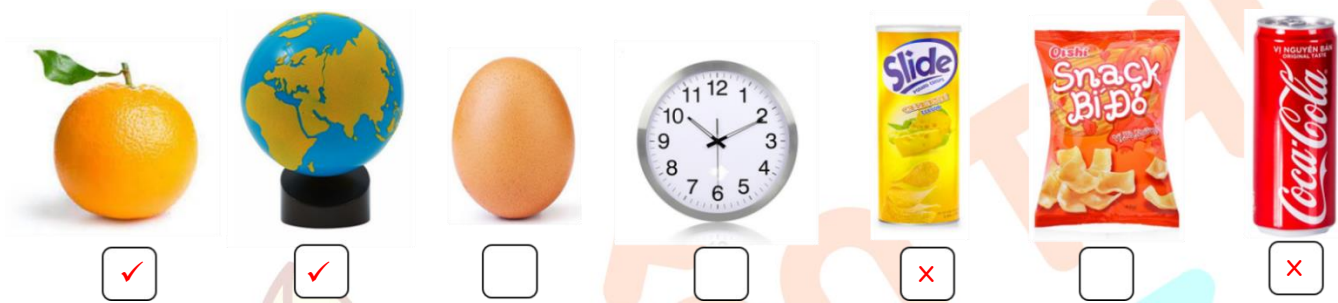
(Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

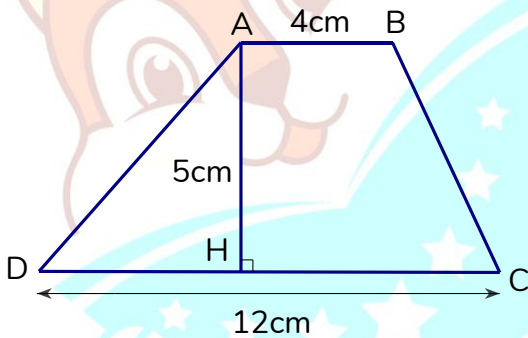
Câu	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	0,25	A	B	D	C	A	D

Câu 1. (1,0 điểm) Đánh dấu ✓ vào vật có dạng hình cầu và dấu X vào vật có dạng hình trụ:

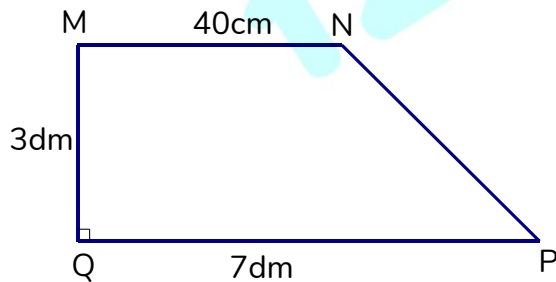


II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ trống:



Diện tích hình thang ABCD là: cm².



Diện tích hình thang MNPQ là: dm².

Lời giải

- Diện tích hình thang ABCD là: $(4 + 12) \times 5 : 2 = 40$ (cm²).

- Đổi: 40cm = 4dm.

Diện tích hình thang MNPQ là: $(4 + 7) \times 3 : 2 = 16,5$ (dm²).

Bài 2. (2 điểm) Đường kính của một bánh xe đạp là 0,4m. Hỏi chú hễ sẽ đi được bao nhiêu mét nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 1000 vòng?

**Lời giải**

Chu vi của bánh xe đạp là: $0,4 \times 3,14 = 1,256$ (m).

Nếu bánh xe lăn trên mặt đất được 1000 vòng thì chú hề sẽ đi được số mét là:

$$1,256 \times 1000 = 1256 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 1256m.

Bài 3. (2 điểm) Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8m; 0,6m; 0,5m.

a) Tính diện tích cần quét sơn.

b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi 1m^2 sơn hết 10 000 đồng.

Lời giải

a) Diện tích xung quanh của cái hộp là: $(0,8 + 0,6) \times 2 \times 0,5 = 1,4$ (m^2).

Diện tích cần quét sơn là: $1,4 + 0,8 \times 0,6 \times 2 = 2,36$ (m^2).

b) Người ta đã sơn hết số tiền là:

$$10\,000 \times 2,36 = 23\,600 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: a) $2,36\text{m}^2$; b) 23 600 đồng.

Bài 4. (0,5 điểm) Trong hình bên, cạnh hình vuông là 8dm. Tính diện tích hình tròn.

Trả lời:

Lời giải

Trả lời: Diện tích hình tròn là: **$100,48\text{dm}^2$** .

(Diện tích hình vuông là: $8 \times 8 = 64$ (dm^2).

Hình vuông gồm 4 hình tam giác vuông như nhau. Các cạnh góc vuông của mỗi hình tam giác chính là bán kính của hình tròn.

Diện tích mỗi hình tam giác vuông là: $64 : 4 = 16$ (dm^2).

Tích của bán kính và bán kính là: $16 \times 2 = 32$ (dm^2).

Diện tích hình tròn là: $32 \times 3,14 = 100,48$ (dm^2)

